

Chủ đề 2 LÀM QUEN VỚI MỘT SỐ HÌNH PHẪNG

Bài 7 HÌNH VUÔNG, HÌNH TRÒN, HÌNH TAM GIÁC, HÌNH CHỮ NHẬT (2 tiết)

I MỤC TIÊU

Giúp HS:

*** Kiến thức**

- Có biểu tượng ban đầu (trực quan, tổng thể) về hình vuông, hình tròn, hình tam giác, hình chữ nhật.
- Nhận biết được các dạng hình trên thông qua các đồ vật thật, hình vẽ, các đồ dùng học tập.

*** Phát triển năng lực**

- Bước đầu biết so sánh, phân tích để nhận dạng hình trong một nhóm các hình đã cho.
- Làm quen với đếm hình và đưa số liệu vào bảng (có yếu tố thống kê đơn giản).
- Gắn các hình đã học với những đồ vật thực tế ở xung quanh, trong lớp học,...

II CHUẨN BỊ

- Các mô hình (bìa, miếng nhựa) hình vuông, hình tròn, hình tam giác, hình chữ nhật, khăn tay hình vuông, đĩa hình tròn, mô hình biển báo giao thông hình tam giác, khung tranh hình chữ nhật.
- Sưu tầm đồ vật thật, tranh ảnh đồ vật có các dạng hình trên.
- Bộ đồ dùng học Toán 1.

III HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC

Tiết 1

1. Khám phá

- GV đưa chiếc khăn tay cho HS quan sát và nói: Chiếc khăn tay này có dạng hình vuông. Tiếp đó đưa mô hình bìa hình vuông và nói: “Đây là hình vuông”.
- Tương tự đưa chiếc đĩa hình tròn, rồi dẫn đến mô hình “Đây là hình tròn”. Đưa biển báo giao thông hình tam giác, rồi đưa ra mô hình và nói: “Đây là

hình tam giác”. Đưa khung tranh hình chữ nhật, rồi dẫn đến “Đây là hình chữ nhật”.

- Đưa cả 4 mô hình các hình đã nêu một lúc (hoặc gắn lên bảng...) rồi cho HS đọc tên từng hình. Tiếp đó cho HS quan sát hình vẽ 4 hình đó trong SGK để đọc tên từng hình.

2. Hoạt động

Bài 1: HS nhận dạng các đồ vật thực tế rồi ghép (hoặc trả lời) với các hình thích hợp (hình vuông, hình tròn, hình tam giác, hình chữ nhật). Nếu có các vật thật, không là hình vẽ thì càng tốt.

Bài 2: HS tự quan sát nhóm các hình rồi chỉ ra hình thích hợp theo câu trả lời của bài. GV có thể cho HS làm từng câu hoặc cả 4 câu a, b, c, d cùng một lúc (tùy sự tiếp thu của HS).

Lưu ý: HS bằng trực quan nhận biết hình (chưa yêu cầu giải thích tại sao hoặc nêu quá kĩ về đặc điểm mỗi hình).

Bài 3: Qua hình vẽ tổng hợp, HS phân tích nhận dạng được các hình rồi đếm số lượng mỗi hình (hình vuông, hình tròn, hình tam giác).

Lưu ý: Chưa yêu cầu đếm các hình phức tạp, ở bài này chủ yếu đếm hình để củng cố nhận biết hình (phần luyện tập về sau sẽ có bài đếm phức tạp hơn).

Đáp án: *Bài 1:* Đồng hồ – Hình tròn, Viên gạch – Hình vuông, Lá cờ – Hình tam giác, Tấm gỗ – Hình chữ nhật.

Bài 2: a) Chọn B, D; b) Chọn A, D;
c) Chọn B, E; d) Chọn A, C.

Bài 3: 3 hình vuông, 2 hình tròn, 7 hình tam giác.

Tiết 2. Luyện tập

Bài 1: Yêu cầu bài này là củng cố nhận biết các hình đã học.

Từ một nhóm các hình, HS nhận biết được các hình thích hợp (là hình tròn, hình vuông, hình tam giác, hình chữ nhật), rồi đếm mỗi loại có bao nhiêu hình.

Bài 2: Qua quan sát hình vẽ các que tính, HS nhận biết được hình vuông, hình tam giác. Từ đó đếm được số hình tam giác, số hình vuông trong hình đó (đếm số hình tam giác phức tạp hơn vì có hình tam giác lớn gồm 4 hình tam giác nhỏ).

Lưu ý: Có thể thay que tính bằng các đoạn que khác thích hợp.

Bài 3: Yêu cầu HS nhận biết các hình đã học trong các bức tranh như SGK. Từ đó đếm các hình thích hợp và tìm số thích hợp trong bảng.

Lưu ý: GV có thể phóng to các bức tranh (hoặc chiếu lên bảng) có màu sắc hấp dẫn để HS dễ quan sát trước khi tự làm bài tập này.

Bài 4:

- HS cần đọc kĩ câu hỏi (tìm hình không là hình vuông) để trả lời (HS quen tìm hình là hình vuông).
- Có thể gợi ý HS tìm các hình vuông trước, rồi chỉ ra các hình còn lại không là hình vuông.

Đáp án: *Bài 1:* b) 4 hình tròn, 3 hình vuông, 3 hình tam giác, 2 hình chữ nhật.

Bài 2: b) 4 hình vuông, 5 hình tam giác.

Bài 3: a) (2, 1, 3, 0); b) (1, 1, 3, 0); c) (2, 3, 1, 0).

